TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 18 – 01 – 2019

N H Â N D A N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Nguyễn Đình Thanh
Ông Nguyễn Khánh Duy

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Quang T (đã chết); Con bà: Vũ Thị N (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không. Nguyễn Văn S nghiện ma túy từ năm 2011; Ngày 04/6/2013 Chủ tịch UBND huyện Nam Trực ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 12 tháng.

Bị caó bị tạm giữ từ ngày 08/11/2018, bị tạm giam từ ngày 11/11/2018, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ, ngày 08/11/2018 Nguyễn Văn S mang theo 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đi bộ từ nhà ra đường đê của xã mục đích đi nhờ xe để xuống khu vực bến đò Nam Thanh thuộc xã Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam

Định mua ma túy sử dụng (S nghiện Heroin). Khi ra đến đường đê S gặp anh Phạm Văn P ở thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đi xe máy một mình. Do quen biết từ trước, S nhờ anh P chở xuống thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định nói có việc riêng. Khi đi đến đường rẽ ra bến đò Nam Thanh, S bảo anh P dừng xe đứng đợi (anh P không biết S đi mua ma túy), S xuống xe đi ra khu vực bến đò để tìm mua ma túy. S đi được khoảng 100m thì gặp 1 người phụ nữ không quen biết khoảng 30 tuổi, S lấy ra 200.000đ (hai trăm nghìn) đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ nhận tiền rồi đưa lại cho S 02 gói Heroin gói bằng giấy màu trắng. S ra nhờ anh P chở xuống khu vực chùa Cổ Lễ, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Khi xuống khu vực Chùa Cổ Lễ, anh P lái xe đi làm, S xuống xe vào quán nước ven đường ngồi quan sát tìm chỗ vắng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang hồi 08 giờ 10 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ:

Quá trình phát hiện bắt quả tang S tự giác giao nộp 02 gói giấy màu trắng trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (S khai đó là gói Heroin vừa mua cất giấu để sử dụng) được cho vào bì thư niêm phong ký hiệu M;

Bản giám định số: 942/GĐKTHS ngày 09/11/2018 của phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,196 gam.

Đối với người phụ nữ không quen biết mà S khai đã bán ma túy tại khu vực bến đò Nam Thanh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, do chưa xác định được cụ thể CSĐT Công an huyện Trực Ninh tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 64/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2018 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy. Loại ma túy Heroin đã thu của Nguyễn Văn S.

Bị cáo Nguyễn Văn S đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; lời khai của người làm chứng; biên bản về việc bắt giữ người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/11/2018 Nguyễn Văn S có hành vi cất giấu chất ma có trọng lượng 0,196 gam là Heroin để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình đối với đời sống xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra. Xét nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiện hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, xét thấy nên giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ cuả hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn S.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

2. Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Nguyễn Văn S có trong bì thư số 942/GĐKTHS của P kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 11 năm 2018 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu HSVA + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu